

— Phường 13 được xác định bởi các tìm đường Thống Nhất, 26 tháng 3, Hương Lộ 11, rạch Cầu Cụt và rạch Chợ Mới.

— Phường 16 được xác định bởi các tìm đường 26 tháng 3, Thống Nhất, Đạt Đức, Hương Lộ 11 và rạch Bà Miên.

Điều 2. — Phân vạch địa giới một số xã thuộc huyện Củ Chi của thành phố Hồ Chí Minh như sau :

a) Chia xã Trung Lập thành hai xã lấy tên là xã Trung Lập Thượng và xã Trung Lập Hạ.

— Địa giới xã Trung Lập Thượng ở phía bắc giáp xã Lộc Hưng của huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, phía nam giáp xã Trung Lập Hạ và xã Phước Thạnh, phía đông giáp xã Phú Mỹ Hưng và xã An Nhơn Tây, phía tây giáp xã Phước Thạnh cùng huyện và xã An Tịnh của huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

— Địa giới xã Trung Lập Hạ ở phía bắc giáp xã Trung Lập Thượng và xã An Nhơn Tây, phía nam giáp xã Tân An Hội, phía đông giáp xã Nhuận Đức, phía tây giáp xã Phước Hiệp và xã Phước Thạnh.

b) Chia xã Phước Hiệp thành hai xã lấy tên là xã Phước Hiệp và xã Phước Thạnh.

— Địa giới xã Phước Hiệp ở phía bắc giáp xã Phước Thạnh và xã Trung Lập Hạ, phía nam giáp xã Mỹ Hạnh của huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và nông trường Tam Tân, phía đông giáp xã Tân An Hội, phía tây giáp xã Thái Mỹ.

— Địa giới xã Phước Thạnh ở phía bắc giáp xã Trung Lập Thượng cùng huyện và xã An Tịnh của huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, phía nam giáp xã Phước Hiệp, phía đông giáp xã Trung Lập Thượng và xã Trung Lập Hạ, phía tây giáp xã Thái Mỹ.

c) Giải thể xã Phạm Văn Cội 2 và tách ấp Phú Trung, ấp Phú Bình của xã Phú Mỹ Hưng; ấp xóm Chùa, ấp xóm Thuốc của xã An Nhơn Tây để thành lập xã An Phú.

Địa giới xã An Phú ở phía bắc giáp sông Sài Gòn, phía nam giáp xã An Nhơn

Tây, phía đông giáp xã An Nhơn Tây và sông Sài Gòn, phía tây giáp xã Phú Mỹ Hưng.

d) Đổi tên xã Phạm Văn Cội 1 thành xã Phạm Văn Cội.

Điều 3. — Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 1983

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

NGUYỄN HỮU THỤ

QUYẾT ĐỊNH số 77-HĐBT ngày 15-7-1983 về việc chia xã Đồng Quặng thành hai xã lấy tên là xã Đồng Lâm và xã Đồng Sơn thuộc huyện Hoà Bình, tỉnh Quảng Ninh.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18 tháng 12 năm 1980 ;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981 ;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Chia xã Đồng Quặng thành hai xã lấy tên là xã Đồng Lâm và xã Đồng Sơn thuộc huyện Hoà Bình, tỉnh Quảng Ninh.

Địa giới xã Đồng Lâm ở phía bắc giáp xã Đồng Sơn, phía nam giáp các xã Dân Chủ, Sơn Dương và Thống Nhất, phía

đông giáp xã Vũ Oai, phía tây giáp xã Tân Dân và xã Dân Chủ.

Địa giới xã Đồng Sơn ở phía bắc giáp xã Minh Cầm của huyện Ba Chẽ, phía nam giáp xã Đồng Lâm, phía đông giáp xã Kỳ Thượng, phía tây giáp xã Long Sơn và xã Đồng Liễu của huyện Sơn Động, tỉnh Hà Bắc.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1983

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng Tổng thư ký
NGUYỄN HỮU THỤ

QUYẾT ĐỊNH số 78-HĐBT ngày 15-7-1983 về việc thành lập hai xã mới của huyện Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18 tháng 12 năm 1980 ;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981 ;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Thành lập ở vùng kinh tế Gia Minh của huyện Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng hai xã mới lấy tên là xã Gia Minh và xã Gia Đức.

— Địa giới của xã Gia Minh ở phía bắc giáp sông Đá Bạch, phía nam giáp xã Minh Tâm, phía đông giáp xã Gia Đức, phía tây giáp xã Lưu Kiếm.

— Địa giới của xã Gia Đức ở phía bắc giáp sông Đá Bạch, phía nam giáp xã Minh Đức, phía đông giáp sông Bạch Đằng, phía tây giáp xã Gia Minh.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1983

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng Tổng thư ký
NGUYỄN HỮU THỤ